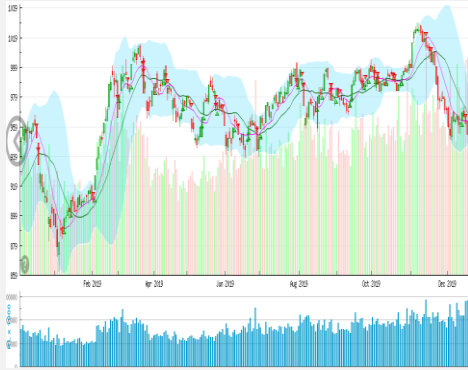


Vn-index
952,26 +0,12% ↑ 147 63 ↓ 163

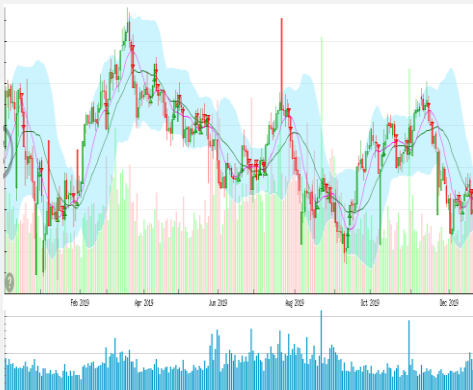
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường có phiên giao dịch giằng co, kết phiên tăng điểm nhẹ chấm dứt chuỗi 4 phiên giảm liên tiếp. Tuy vậy các trụ như VIC, VCB, VNM, BVH đang có mức định giá khá cao và giao dịch rất trôi sụt với xu thế không rõ ràng. Điều này khiến điểm số biến động rất khó lường, ảnh hưởng mạnh đến tâm lý toàn thị trường. Những nhóm khác như nhóm bất động sản, thầu xây dựng (HBC, CTD) nhóm chứng khoán (HCM, SSI) có giao dịch khá tiêu cực khi liên tục thủng các mốc đáy ngắn hạn cũ. Nhóm đầu cơ như họ FLC như KLF, HAI, AMD sau chuỗi ngày tăng nóng có hiện tượng phân phối với khá nhiều cổ phiếu nằm sàn. Tuy biểu hiện của thị trường chung vẫn đang tiêu cực nhưng chúng tôi vẫn cho rằng thị trường giảm điểm là cơ hội cho nhà đầu tư dài hạn mua và nắm giữ danh mục có yếu tố cơ bản tốt.

Hnx-index
102 +0,2% ↑ 72 49 ↓ 45

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tiếp tục tạo nền Doji với bóng trên và bóng dưới cho thấy sự lưỡng lự của thị trường tại vùng đáy cũ của chỉ số, thanh khoản thị trường giảm 31% so với phiên trước đó cho thấy dòng tiền bắt đáy của thị trường có hiện tượng bị thu hẹp nhẹ. Những chỉ báo như RSI, MFI liên tục nằm trong vùng quá bán trong 2 3 tuần gần đây nhưng thị trường hồi phục khá yếu. Với tình hình hiện tại chúng tôi cho rằng xác suất Vnindex kiểm tra vùng đáy của năm là vùng 939-944 là khá cao.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường vẫn đang khó khăn trong ngắn hạn với sự thất thường của nhóm cổ phiếu có ảnh hưởng lớn đến chỉ số. Tuy vậy rất nhiều cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt cũng bị giảm điểm mạnh theo thị trường chung và ở mức định giá hấp dẫn. Do đó, nhà đầu tư không nên quá quan tâm đến những mã có vốn hóa lớn trên cũng như chỉ số mà nên lựa chọn danh mục có yếu tố cơ bản tốt đang bị giảm điểm theo thị trường chung, chuyển hướng đầu tư trung và dài hạn. Danh mục cổ phiếu cơ bản chúng tôi khuyến nghị cho mục tiêu dài hạn gồm có NTC, SZL, SIP, MFS, VEA, VGG, SJS, ABI

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ tại gần vùng đáy ngắn hạn, hạn chế mua đuổi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
53	SIP	97,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	168,5	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
56	VTP	116,9	113	18/12/2019	140	107				Chưa chốt

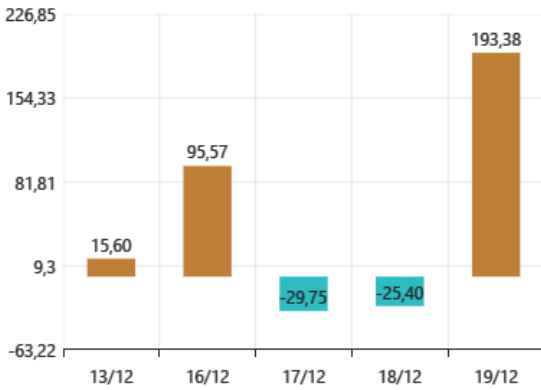
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt

28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

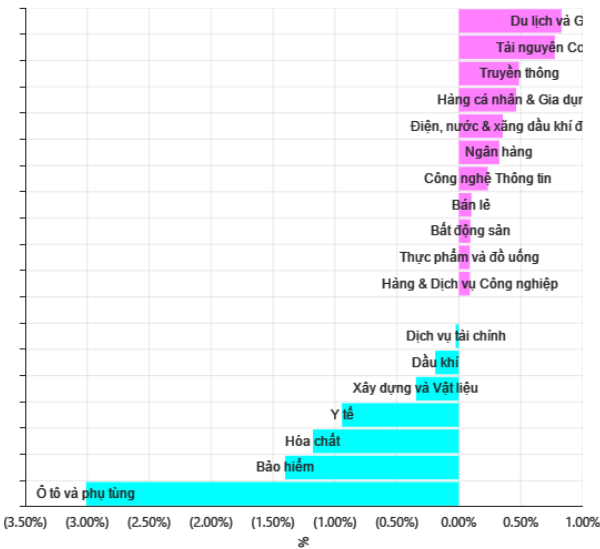
Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



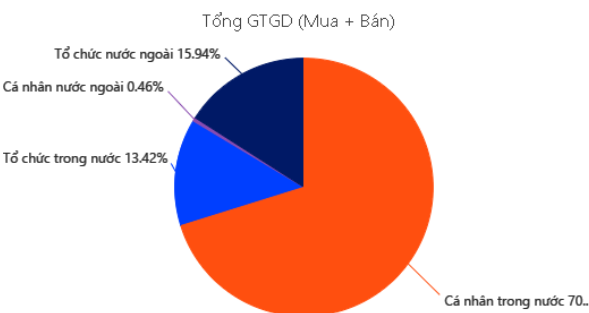
Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



Dung Quất sẽ cung cấp thép cán nóng từ quý II/2020, Hòa Phát nói bán dễ hơn thép xây dựng

Tại cuộc gặp gỡ nhà đầu tư ngày 18/12, đại diện Tập đoàn Hòa Phát (HoSE: HPG) cho biết dự án Dung Quất chậm so với kế hoạch nhưng vẫn nhanh so với các dự án lớn trên thế giới. Lò cao số 1 bắt đầu chạy thử từ tháng 7 và vẫn chưa đủ điều kiện chạy chính thức (kế hoạch thử nghiệm ban đầu là 3 tháng nhưng đến nay gần 6 tháng).

Lò cao số 2 bắt đầu chạy thử trong tháng 11. Ngoài ra, cảng nước sâu đã đi vào hoạt động nhưng đang tiếp tục nạo vét, nhất là bãi đá ngầm để tiếp nhận tàu 200.000 tấn. Dây chuyền cán thép đã đủ điều kiện vận hành chính thức.

Thông tin nhà máy thép Dung Quất là chủ đề được giới đầu tư quan tâm hàng đầu tại Hòa Phát. Lãnh đạo công ty khẳng định đã thu xếp gần như toàn bộ vốn đầu tư 52.000 tỷ đồng, trong đó Hòa Phát rót khoảng 30.000 tỷ đồng và vay nợ 20.000 tỷ đồng từ Vietcombank và VietinBank. Số 2.000 tỷ đồng còn lại tập đoàn sẽ bổ sung từ nguồn vốn khác nhờ có lãi hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm. Thời gian khấu hao bình quân là 12 năm

Lợi thế của nhà máy Dung Quất so với Hải Dương chủ yếu nằm ở chi phí sản xuất. Dung Quất có cảng biển nước sâu có thể tiếp nhận tàu 200.000 tấn trong khi nhà máy Hải Dương chỉ tiếp nhận khoảng 30.000 tấn khiến chi phí vận chuyển cao. Công suất Dung Quất lớn hơn nên việc tiêu hao nguyên nhiên liệu cũng tối ưu hơn.

Về đầu ra, lãnh đạo Hòa Phát chia sẻ 2 năm trước đây công ty không đủ lượng hàng cung cấp cho thị trường nên với nguồn cung từ Dung Quất từ 2019, sẽ được đảm bảo đầu ra. Nhà máy Hải Dương chủ yếu bán ở miền Bắc, trong khi nhà máy Dung Quất sẽ đẩy mạnh bán hàng ở miền Nam - nơi được kỳ vọng có tốc độ tăng trưởng cao nhất. Thị trường xuất khẩu cũng mở rộng tại Canada, Mexico... ngày 17/12, Dung Quất vừa có tàu chở hàng sang Canada.

Hoa Sen khẳng định không bị ảnh hưởng từ quyết định áp thuế thép hơn 450% của Mỹ

Đại diện của HSG cho biết: Theo Quyết định cuối cùng của DOC, HSG không thuộc danh sách các doanh nghiệp bị áp thuế chống lẩn tránh. DOC cho phép Tập đoàn Hoa Sen tham gia quy trình chứng nhận các lô hàng CORE và CRS xuất khẩu vào thị trường Mỹ mà không sử dụng thép nền từ Hàn Quốc và vùng lãnh thổ Đài Loan thì sẽ không bị áp thuế chống lẩn tránh

Đại diện Công ty khẳng định thêm: “Từ trước đến nay, chúng tôi luôn nghiêm túc chấp hành tất cả các quy định của DOC khi xuất khẩu hàng hóa vào thị trường Mỹ. Đối với các lô hàng xuất khẩu đi Mỹ chúng tôi không sử dụng thép nền có nguồn gốc từ Hàn Quốc, vùng lãnh thổ Đài Loan, Trung Quốc. Đồng thời chúng tôi cung cấp các tài liệu chứng minh nguồn gốc nguyên liệu đầu vào, quá trình sản xuất đến sản phẩm đầu ra theo yêu cầu của DOC một cách rất minh bạch. Quyết định này của DOC không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn Hoa Sen. Tập đoàn Hoa Sen vẫn đang xuất khẩu các đơn hàng vào thị trường Mỹ bình thường.”

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
12/19/2019	VN30F1912	-0,03%	861,80	867,70	859,00	861,20	75.009	6.477,56
12/19/2019	VN30F2001	-0,07%	865,40	872,00	861,90	864,70	16.754	1.451,01
12/19/2019	VN30F2003	-0,05%	872,00	878,00	872,00	872,60	150	13,12
12/19/2019	VN30F2006	0,16%	876,10	883,80	875,20	877,50	152	13,37

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
UDC	4,9	6,99%	20		HAI	4	-6,98%	4.763.980	
CLG	3,69	6,96%	34.120		TCD	10	-6,98%	1.270	
MDG	11,2	6,67%	460		RDP	6,98	-6,93%	350	
TNC	16	6,67%	100		TSC	2,96	-6,92%	2.218.380	
PNC	12,05	6,64%	70		PGD	56,8	-6,89%	180	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
FID	1,1	10%	200		ACM	0,4	-20%	69.800	
TTC	13,5	9,76%	300		CSC	38,7	-10%	4.700	
BTW	32,9	9,67%	100		DL1	27,1	-9,97%	100	
VC2	15,9	9,66%	17.100		GLT	26,8	-9,76%	1.500	
MCO	2,3	9,52%	100		NBW	32,4	-9,75%	2.000	

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr VNĐ)
VNM	118,6	1,28%	77.924.930	SGN	81,9	-1,33%	-58.192.680
VCB	86,7	1,64%	27.405.730	HPG	22,55	-2,59%	-39.446.270
E1VFN30	14,35	-0,90%	22.379.169	VIC	115,8	0,00%	-37.177.260
BID	42	1,33%	22.236.510	MSN	56,4	0,53%	-13.248.830
DXG	14	-0,36%	6.310.170	KBC	14,75	0,00%	-11.318.150

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.